

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC LONG THÀNH

Số: 02 /TB-BVĐKKVLT

V/v mời báo giá khí y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Thành, ngày 05 tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp khí y tế năm 2026 phục vụ công tác khám chữa bệnh.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đỗ Thanh Thanh – Phó trưởng khoa Dược, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành. Điện thoại 0937306189. Email: dothanhbvt@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành. Số 1, Lý Thái Tổ, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
 - Nhận bản scan báo giá qua email: dathangbenhvienlongthanh@gmail.com hoặc dothanhbvt@gmail.com
- Thời gian tiếp nhận báo giá: từ 8 giờ 00 ngày 05 tháng 01 năm 2026 đến trước 9 giờ 00 ngày 13 tháng 01 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 13/01/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư:

- Khí y tế
- Số lượng: 04 mặt hàng

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính
1	Khí Oxy chai dung tích 2m3, 99.3-99.7%	- Đặc tính kỹ thuật: Công thức hóa học: O2 - -> Điểm sôi (°C): -183 - Trạng thái vật lý: chất khí --> Điểm nóng chảy (°C): -218 - Màu sắc: không màu (trong suốt) --> Dễ	Chai

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính
		phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...). - Mùi đặc trưng: không mùi, không vị - Hàm lượng (% theo trọng lượng): $\geq 99,6\%$ - Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 210C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105 - Độ hòa tan trong nước $\leq 36,4$ lít/m³ nước - Áp suất ≥ 150 kg/cm². - Khối lượng riêng (kg/m³) $\geq 1,4289$ - Đóng gói trong bình thép không hàn, sử dụng trong y tế - Có Giấy chứng nhận Đăng ký lưu hành sản phẩm Oxy y tế - Có Giấy chứng nhận ISO 9001: 2015; ISO 13485:2016 ; - Có Giấy chứng nhận ISO 14001: 2015	
2	Khí Oxy chai dung tích 6m ³ , 99.3-99.7%	- Đặc tính kỹ thuật: Công thức hóa học: O₂ - -> Điểm sôi (°C): -183 - Trạng thái vật lý: chất khí --> Điểm nóng chảy (°C): -218 - Màu sắc: không màu (trong suốt) --> Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...). - Mùi đặc trưng: không mùi, không vị - Hàm lượng (% theo trọng lượng): $\geq 99,6\%$ - Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 210C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105 - Độ hòa tan trong nước $\leq 36,4$ lít/m³ nước - Áp suất ≥ 150 kg/cm². - Khối lượng riêng (kg/m³) $\geq 1,4289$ - Đóng gói trong bình thép không hàn, sử dụng trong y tế - Có Giấy chứng nhận Đăng ký lưu hành sản phẩm Oxy y tế - Có Giấy chứng nhận ISO 9001: 2015; ISO 13485:2016 ; - Có Giấy chứng nhận ISO 14001: 2015	Chai
3	Khí Oxy lỏng 99.3-99.7%	- Đặc tính kỹ thuật: - Công thức hóa học: O₂ - Trạng thái vật lý: chất lỏng--> Điểm sôi	Kg

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính
		(0C): -183. Điểm nóng chảy (0C): -218 - Màu sắc: xanh nhạt; Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...) - Mùi đặc trưng: không mùi, không vị. - Hàm lượng (% theo trọng lượng): $\geq 99,6\%$ - Độ hòa tan trong nước $\leq 36,4$ kg/lít nước - Được chứa trong bồn chuyên dùng theo tiêu chuẩn - Khối lượng riêng (kg/lít) ≥ 1.140 ; Sử dụng trong y tế - Có Giấy chứng nhận ISO 9001: 2015; ISO 13485:2016 ; - Có Giấy chứng nhận ISO 14001: 2015	
4.	Khí CO2 chai lớn	- Đặc tính kỹ thuật: Công thức hóa học: CO ₂ . - Trạng thái vật lý: chất khí ; Điểm kết tinh (0C): -56,6 ; Điểm sôi (0C): -78 - Điểm chớp cháy: không áp dụng. - Màu sắc: không màu - Độ hòa tan trong nước (ở 20 *C) ≤ 2.000 g/l - Mùi đặc trưng: không mùi - Hàm lượng(% theo trọng lượng): $\geq 99 \%$ - Sử dụng trong y tế và công nghiệp. - Quy cách: chai ≥ 24 kg ($\pm 10\%$) . Đóng gói trong bình thép không hàn. - Có Giấy chứng nhận ISO 9001: 2015; ISO 13485:2016 ; - Có Giấy chứng nhận ISO 14001: 2015	kg

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, vận chuyển và bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành. Số 1, Lý Thái Tổ, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Các yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt, bảo quản: nhà cung cấp chịu trách nhiệm toàn bộ việc vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, chi phí đào tạo, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

a. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

b. Thời gian thanh toán: Trong vòng 90 ngày sau khi Bên bán cung cấp hàng hóa và hóa đơn bán hàng hợp lệ.

5. Các thông tin khác:

- Giá chào là đồng Việt Nam, đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác như vận chuyển, lắp đặt, lưu kho, hướng dẫn sử dụng, vận hành thử, chuyển giao công nghệ (nếu có),....

- Hàng hóa chào giá phải có tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương, đáp ứng yêu cầu mời chào giá. Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất

- Bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

a) Bảng báo giá được ký tên và đóng dấu (theo mẫu đính kèm)

b) Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa (nếu có).

c) Giấy đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương của đơn vị báo giá.

Rất mong sự quan tâm và cung cấp báo giá của các đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KD

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Hùng